

Bản án số: **101/2022/HS-ST**

Ngày 08-11-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Văn.
Các Hội thẩm nhân dân:
 - Ông Nguyễn Thế Căn và bà Đinh Thanh Hoàn.
 - **Thư ký phiên tòa:** Bà Lục Thanh Hương là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.
- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên tòa:** ông Mai Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2022/HSST-QĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn X (tên gọi khác: không); sinh ngày: 27/3/1989, tại Móng Cái, Quảng Ninh; nơi cư trú: khu 4, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn Phở, sinh năm 1962 và bà Vũ Thị Hợp, sinh năm 1961; anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ hai; vợ: Trần Thị Ngọc Mai, sinh năm 1999; con: có 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 18/5/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Trương Văn V (tên gọi khác: không); sinh ngày: 25/11/1990, tại Móng Cái, Quảng Ninh; nơi thường trú: khu 2, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở hiện tại: thôn Trung, xã Vạn Ninh, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Trương Văn S, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị K, sinh năm 1962; anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ hai; vợ: Đinh Thị Xuân H, sinh năm 1996; con: có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 18/5/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Lê Thị Minh P (tên gọi khác: không); sinh ngày: 03/02/1998, tại Thanh Ba, Phú Thọ; nơi thường trú: xóm T, xã Đ, huyện Yên Lập, tỉnh Phú

Thọ; chỗ ở hiện tại: số 343 đường T, khu 8, phường H, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Lê Văn T, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; chồng: Nguyễn Văn T, sinh năm 1991, đã ly hôn; con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 18/5/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp:* Đinh Lê Hồng Ng, Lương Thị H, Lò Thị Hồng N, Nguyễn Thị T. Đều vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 17/5/2022, Nguyễn Văn X cùng Trương Văn V đến hát Karaoke tại phòng số 2 của quán Karaoke Hoài Bạng ở khu 8, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, quá trình hát X gọi 03 nữ nhân viên đến phục vụ là Lê Thị Minh P và 02 người (chưa xác định được lai lịch). Cả nhóm hát đến khoảng 03 giờ cùng ngày, thì X và V trả và thanh toán tiền phòng hát, rồi ra ngồi uống nước ở phòng khách của quán, P và 02 nữ nhân viên đi về.

Khoảng 04 giờ cùng ngày, X nảy sinh ý định và rủ V cùng sử dụng ma túy thì V đồng ý nên cả 2 tiếp tục thuê phòng số 2 của quán Hoài Bạng rồi nhờ chủ quán là chị Nguyễn Thị Thoan gọi giúp 02 nữ nhân viên đến phục vụ tại phòng hát. Một lúc sau, chị Lương Thị Hà (sinh ngày 11/6/2004, trú tại Bản Pe Luông, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên) và chị Lò Thị Hồng N (sinh ngày 18/4/2006, trú tại Bản Pe Nọi, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên) đến hát cùng với X và V. Lúc này, X hỏi V biết chỗ nào bán ma túy, thì V nói là Lê Thị Minh P biết chỗ bán nên X bảo V gọi điện thoại cho P nhờ mua giúp 02 viên ma túy “thuốc lắc” để mọi người sử dụng. P đồng ý và rủ chị Đinh Lê Hồng Ng (sinh ngày 20/6/2006, trú tại Tổ dân phố Soi Trại, phường Đông Cao, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) cùng đến quán Hoài Bạng. Tại quán Hoài Bạng, P thông báo cho X giá 700.000 đồng/ 01 viên “thuốc lắc” thì X dùng điện thoại chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của P số tiền 1.400.000 đồng. Sau khi nhận tiền, P gọi điện thoại hỏi mua ma túy rồi đi ra ngoài cửa quán Hoài Bạng nhận từ một người đàn ông không quen biết 02 viên ma túy “thuốc lắc” đựng trong 02 túi nilon, đem vào phòng hát đưa cho X. X đưa lại cho V, V dùng chiếc micro nghiền 02 viên “thuốc lắc” rồi pha với nước Cocacola, chia ra các cốc và mời X, P, Ng, H, N cùng uống. Sau khi sử dụng ma túy, cả nhóm tiếp tục ngồi nghe nhạc đến khoảng 07 giờ cùng ngày, thì N về trước. Một lúc sau, X nhờ P mua giúp 01 túi ma túy Ketamine để cả nhóm tiếp tục sử dụng. P nói giá 2.200.000 đồng, thì X dùng điện thoại chuyển số tiền 2.200.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của P. P tiếp tục liên lạc qua điện thoại hỏi mua ma túy, rồi ra ngoài quán gặp người đàn ông không quen biết trước đó, nhận 01 vỏ bao thuốc lá điện tử bên trong có túi ma túy Ketamine đem vào phòng hát đưa cho X. X lấy túi ma túy đổ một phần vào mảnh giấy vệ sinh rồi đưa cho P cùng 01 chiếc thẻ cứng và tờ tiền 100.000 đồng để

nghiền cho mọi người sử dụng. P đi ra ngoài gặp chị T, mượn 01 chiếc đĩa sứ đem vào phòng, rồi đổ ma túy ra đĩa và dùng thẻ cứng nghiền mịn, chia thành nhiều đường. P dùng tờ tiền do X đưa cuộn tròn lại thành ống hút rồi bê đĩa ma túy mời X, V, Ngọc, Hà lần lượt sử dụng, P cũng tự sử dụng. Sau khi cả nhóm sử dụng ma túy xong, thì chị T vào dọn phòng đã cắt chiếc đĩa sứ đi và gom ống hút bằng tờ tiền 100.000 đồng cùng vỏ bao thuốc lá điện tử cho vào thùng rác. Đến 08 giờ 00 cùng ngày, Tổ công tác của Công an phường Hải Hòa phối hợp với Công an thành phố Móng Cái đến kiểm tra hành chính, đã phát hiện thu giữ tại phòng số 2 của quán Karaoke Hoài Bằng:

- Trên mặt bàn bên trái theo hướng nhìn từ cửa vào: 01 (một) cốc nhựa hình trụ tròn, cao 7,5cm, đường kính miệng 07cm, đường kính đáy 6,5cm, bên trong cốc bám dính cặn màu cam (kí hiệu M1);
- Trên gờ tường phía Tây: 02 (hai) túi nilon kích thước (3,5x2,5)cm và (2,5x2,5)cm bên trong mỗi túi đều bám dính chất bột màu cam (kí hiệu M2, M3);
- Tại khe ghế sofa: 01 (một) túi nilon kích thước (3,5x2,5)cm chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M4).

Đồng thời tạm giữ của Nguyễn Văn X 01 chiếc thẻ cứng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone lắp sim số 0934.395.818, của Trương Văn V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 lắp sim số 84936.876.883, của Lê Thị Minh P 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone lắp sim số 0339.195.981.

Chị Nguyễn Thị T giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, đường kính miệng 18 cm, đường kính đáy 11cm. Riêng tờ tiền 100.000 đồng được cuộn tròn và vỏ bao thuốc lá điện tử, chị Thoan đã dọn dẹp phòng rồi gom đổ ra thùng rác nên không thu giữ được.

Căn cứ tài liệu điều tra, ngày 18/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn X, Trương Văn V và Lê Thị Minh P.

Tại các bản Kết luận giám định số 832/KL-KTHS ngày 26/5/2022 và số 841/KL-KTHS ngày 27/5/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

- Mẫu vật kí hiệu M1, M2 gửi giám định là ma túy; Loại: MDMA; Khối lượng M1: 0,02gam (không phẩy không hai gam); M2: dạng vết không xác định được khối lượng;
- Mẫu vật kí hiệu M3 gửi giám định là ma túy; Loại: Methamphetamine, MDMA; dạng vết không xác định được khối lượng;
- Mẫu vật kí hiệu M4 gửi giám định là ma túy; Loại: Ketamine; Khối lượng: 0,199gam (không phẩy một chín chín gam);
- Trong mẫu nước tiểu của Trương Văn V có các chất ma túy: Methamphetamine, MDMA và Dehydronorketamine (sản phẩm chuyển hóa của Ketamine); mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn X có MDMA; mẫu nước tiểu của Lê Thị Minh P và Lương Thị Hà có MDMA và Dehydronorketamine; mẫu nước tiểu của Đinh Lê Hồng Ngọc có Methamphetamine và MDMA; mẫu nước tiểu của Lò Thị Hồng Nhung có Dehydronorketamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn X, Trương Văn V và Lê Thị Minh P khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Riêng Lê Thị Minh P khai: Nguồn gốc 02

viên ma túy “thuốc lắc” và 01 túi ma túy Ketamine để tổ chức sử dụng là do P liên lạc qua điện thoại hỏi mua của Nguyễn Lê Ph (sinh năm 1990, trú tại: Khu 8, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh), tuy nhiên P chưa chuyển khoản tiền mua ma túy cho Phương.

Đối với Đinh Lê Hồng Ng, Lương Thị H, Lò Thị Hồng N đều có lời khai thể hiện việc được các bị cáo tổ chức cho sử dụng trái phép chất ma túy, đến nay các chị thấy sức khỏe và tinh thần đều bình thường nên không yêu cầu gì đối với các bị cáo. Chị Nguyễn Thị T khai không biết việc các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán karaoke của chị và đề nghị không nhận lại chiếc đĩa sứ Cơ quan Công an đã thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số: 105/CT-VKS-MC, ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố **Nguyễn Văn X, Trương Văn V và Lê Thị Minh P** về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn X, Trương Văn V và Lê Thị Minh P khai nhận đã thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma như đã nêu trên.

* Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Nguyễn Văn X** từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18/5/2022.

- Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Trương Văn V** từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18/5/2022.

- Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Lê Thị Minh P** từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18/5/2022.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (một) thẻ nhựa cứng, trên cả hai bề mặt đều in nhiều chữ nước ngoài; 01 (một) chiếc đĩa sứ tròn màu trắng, đường kính miệng đĩa khoảng 18cm, đường kính đáy khoảng 11cm, có hoa văn màu đỏ.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số IMEI: 353854134202335, bên trong lắp 01 sim (*điện thoại của Nguyễn Văn X*); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số IMEI: 359229065989255, bên trong lắp 01 sim (*điện thoại của Trương Văn V*); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số IMEI: 353280072736516, bên trong lắp 01 sim (*điện thoại của Lê Thị Minh P*). Điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong, chiếc điện thoại trên các bị cáo sử dụng dùng vào việc phạm tội.

Truy thu của Lê Thị Minh P số tiền 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) sung ngân sách nhà nước.

Các bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản kiểm tra hành chính, biên bản đối chất, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định, cùng toàn bộ tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án, hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 08 giờ ngày 17/5/2022, tại phòng số 2, quán Karaoke Hoài Băng ở Khu 8, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, Nguyễn Văn X cùng Trương Văn V và Lê Thị Minh P có hành vi tổ chức cho các chị Lương Thị Hà (sinh ngày 11/6/2004), Lò Thị Hồng N (sinh ngày 18/4/2006), Đinh Lê Hồng Ng (sinh ngày 20/6/2006) sử dụng trái phép chất ma túy loại MDMA, Methamphetamine, Ketamine, thì bị kiểm tra phát hiện, thu giữ số ma túy Ketamine có khối lượng 0,199 gam (*không phải một chín chín gam*).

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Nguyễn Văn X, Trương Văn V và Lê Thị Minh P đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố các bị cáo Nguyễn Văn X,

Trương Văn V và Lê Thị Minh P về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Điều 255 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

....

b) Đối với 02 người trở lên;

c) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi;”...

[3] Đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: đây là vụ án đồng phạm giản đơn Nguyễn Văn X là người nảy sinh ý định tổ chức cho mọi người sử dụng ma túy, Trương Văn V và Lê Thị Minh P đã đồng ý tiếp nhận và tham gia, nên bị cáo X giữ vai trò chính trong vụ án và chịu mức án cao hơn bị cáo V và P. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, tiếp tay cho tệ nạn ma túy phát triển; gây mất trật tự, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Nên việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai, xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời tuyên truyền phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Lê Thị Minh P, gia đình tham gia cách mạng được tặng thưởng huân huy chương, nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo khai đều không biết Lò Thị Hồng N, Lương Thị H và Đinh Lê Hồng Ng đều dưới mười tám tuổi, nên hội đồng xét xử xem xét trước khi lượng hình áp dụng đối với các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét các bị cáo không có việc làm và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng gồm:

- Đối với 0,15 gam (*không thấy mười lăm gam*) ma túy Ketamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) thẻ nhựa cứng, trên cả hai bề mặt đều in nhiều chữ nước ngoài; 01 (một) chiếc đĩa sứ tròn màu trắng, đường kính miệng đĩa khoảng 18cm,

đường kính đáy khoảng 11cm, có hoa văn màu đỏ là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số IMEI: 353854134202335, bên trong lắp 01 sim (*điện thoại của Nguyễn Văn X*); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số IMEI: 359229065989255, bên trong lắp 01 sim (*điện thoại của Trương Văn V*); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số IMEI: 353280072736516, bên trong lắp 01 sim (*điện thoại của Lê Thị Minh P*). Điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong, chiếc điện thoại trên các bị cáo sử dụng dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) Nguyễn Văn X hai lần chuyển vào tài khoản của Lê Thị Minh P để mua ma túy nay cần truy thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; tại phiên tòa các bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Liên quan trong vụ án, Lê Thị Minh P khai đã hỏi mua ma túy của Nguyễn Lê Phương để tổ chức sử dụng, tuy nhiên Phương không thừa nhận đã bán ma túy cho P, Cơ quan điều tra tiến hành cho Phương và P đối chất, nhưng tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ để khởi tố đối với Nguyễn Lê Phương về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Đối với chủ quán Karaoke Hoài Bằng là chị Nguyễn Thị T không biết X và đồng phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát nên không đề cập xử lý.

Đối với Lường Thị H, Lò Thị Hồng N, Đinh Lê Hồng Ng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Móng Cái đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn X, Trương Văn V và Lê Thị Minh P phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

- Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Nguyễn Văn X** 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18/5/2022.

- Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Trương Văn V** 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18/5/2022.

- Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17, Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Lê Thị Minh P** 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,15 gam Ketamine; số ma túy sau giám định hoàn lại niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước túi ghi: *“Phòng kỹ thuật hình sự Đội giám định số 832/KL-KTHS. Vụ: Kiểm tra karaoke Hoài Bão”*; 01 (một) thẻ nhựa cứng, trên cả hai bề mặt đều in nhiều chữ nước ngoài; 01 (một) chiếc đĩa sứ tròn màu trắng, đường kính miệng đĩa khoảng 18cm, đường kính đáy khoảng 11cm, có hoa văn màu đỏ, sau giám định hoàn lại.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số IMEI: 353854134202335, bên trong lắp 01 sim số: 0934.395.818 (*điện thoại của Nguyễn Văn X*); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số IMEI: 359229065989255, bên trong lắp 01 sim số: +84936.876.883 (*điện thoại của Trương Văn V*); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số IMEI: 353280072736516, bên trong lắp 01 sim số: 0339.195.981 (*điện thoại của Lê Thị Minh P*). Điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong, những chiếc điện thoại trên các bị cáo sử dụng dùng vào việc phạm tội.

(*Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số: 05/2023/THA ngày 11/10/2022, tại Chi cục Thi hành án Dân sự, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh*).

Truy thu của Lê Thị Minh P số tiền 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) sung ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn X, Trương Văn V và Lê Thị Minh P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Nhà tạm giữ (CA Tp Móng Cái);
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan điều tra (CA tp Móng Cái);
- Cơ quan THADS;
- Bị cáo; NCQLNVLQ và đại diện hợp pháp;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Cao Văn